

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 28/7/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị Quyết số 55-NQ/TW,
ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị**

Thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 28/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhận thức đầy đủ, sâu sắc về quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 55-NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị, tạo sự đồng thuận trong xã hội, nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 28/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, phát huy tiềm năng, lợi thế, ưu tiên thu hút đầu tư phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, đồng thời xác định các nội dung trọng tâm, tập trung chỉ đạo, đảm bảo thực hiện có đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về Chính sách phát triển năng lượng quốc gia tại địa phương.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

1. Quan điểm chỉ đạo

- Bảo đảm an ninh năng lượng là nền tảng, đồng thời là tiền đề quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên phát triển năng lượng nhanh và bền vững, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Phát triển năng lượng phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xu thế hội nhập quốc tế; nhanh chóng xây dựng thị trường năng lượng đồng bộ, cạnh tranh, minh bạch, đa dạng hóa hình thức sở hữu và phương thức kinh doanh; áp dụng giá thị trường với mọi loại hình năng lượng. Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tham gia phát triển năng lượng, nhất là nguồn điện, lưới điện.

- Phát triển đồng bộ, hợp lý và đa dạng hóa các loại hình năng lượng; ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; không phát triển nhiệt điện than trên địa bàn huyện.

- Chú trọng nghiên cứu, áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong tất cả các phân ngành, lĩnh vực năng lượng; đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành năng lượng; từng bước làm chủ công nghệ hiện đại; khuyến khích, thu hút đầu tư sản xuất các thiết bị năng lượng.

- Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường phải được xem là quốc sách quan trọng và trách nhiệm của toàn xã hội; khuyến khích đầu tư và sử dụng các công nghệ, trang thiết bị tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, góp phần thúc đẩy năng suất lao động và đổi mới mô hình tăng trưởng.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Cung cấp đủ nhu cầu năng lượng đáp ứng cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn huyện. Từng bước góp phần xây dựng thị trường năng lượng cạnh tranh, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo thẩm quyền được phân công, phân cấp. Ưu tiên đầu tư, khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch trong huyện; triệt để thực hành tiết kiệm và sử dụng hiệu quả năng lượng.

b) Một số mục tiêu cụ thể

- Cung cấp đủ nhu cầu năng lượng điện của huyện, đáp ứng cho các mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh được phê duyệt. Đối với huyện Đam Rông: Năm 2025: Công suất cực đại $P_{max}=16$ MW; năm 2030: Công suất cực đại $P_{max}=25$ MW; năm 2030: Công suất cực đại $P_{max}=35$ MW.

- Thực hiện hoàn thành các quy hoạch nguồn và lưới điện đã được phê duyệt trên địa bàn huyện.

- Tăng tỷ lệ các nguồn năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp.

- Xây dựng hệ thống lưới điện đồng bộ để vận hành hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực, bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng các tiêu chí về điện theo quy định.

- Tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng so với kịch bản phát triển bình thường đạt khoảng 15% vào năm 2030 và khoảng 20% vào năm 2045.

- Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường ở mức 15% vào năm 2030, lên mức 20% vào năm 2045.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng; hình thành đồng bộ các yếu tố thị trường năng lượng cạnh tranh, minh bạch, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; các phân ngành năng lượng phát triển bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; hệ thống hạ tầng phát triển đồng bộ, hiện đại, khả năng kết nối khu vực được nâng cao; chất lượng nguồn nhân lực, trình độ khoa học – công nghệ và năng lực quản trị ngành năng lượng đạt trình độ tiên tiến của một nước công nghiệp phát triển hiện đại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung phát triển các nguồn cung năng lượng sơ cấp có lợi thế theo hướng đa dạng hóa, đảm bảo tính hiệu quả, tin cậy và bền vững

- Về năng lượng tái tạo: Tham gia phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc xây dựng hoàn thiện các cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích và thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo nhằm thay thế tối đa các nguồn năng lượng hóa thạch, có hạn.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió cho phát điện ở những nơi phù hợp, đảm bảo không tác động đến rừng tự nhiên, quy hoạch phát triển dân cư, an ninh quốc phòng như: phát triển điện mặt trời trên các hồ thủy lợi, điện mặt trời áp mái...

- Về các nguồn năng lượng khác: Kịp thời nắm bắt các thông tin liên quan, phát triển trong điều kiện cho phép về tiến bộ khoa học – kỹ thuật, nguồn nhân lực, khả năng tài chính.

2. Phát triển nhanh và bền vững ngành điện đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

- Tham gia xây dựng hoàn thiện và triển khai Chiến lược phát triển ngành điện lực Việt Nam cho giai đoạn mới, Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Rà soát các quy hoạch nguồn và lưới điện trên địa

bàn huyện để phát triển nhanh và bền vững các nguồn điện và lưới điện truyền tải, phân phối với cơ cấu và phân bố hợp lý, bảo đảm an toàn, tin cậy, ổn định theo hướng đa dạng hóa, chú trọng nâng cao hệ số công suất khả dụng và có dự phòng công suất phù hợp, đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường sinh thái.

+ Đối với điện mặt trời: Khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái và điện mặt trời trên các hồ thủy lợi, đất nông nghiệp xấu năng suất thấp để khai thác tiềm năng; thu hút và phát triển điện mặt trời áp mái tại khu vực có điều kiện sản xuất nông nghiệp công nghệ cao có lợi thế về bức xạ, ánh nắng, hạ tầng công trình để góp phần giảm chi phí cho sản xuất theo Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg, ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam. Tích cực phối hợp, tạo điều kiện để hoàn thiện đầu tư Dự án Nhà máy điện mặt trời tại hồ Thủy điện Knông nô 2&3.

+ Đối với nhiệt điện: Không đầu tư, phát triển nhiệt điện than trên địa bàn huyện.

- Tạo điều kiện thuận lợi thực hiện đầu tư hiện đại hóa ngành điện, có khả năng tích hợp cao với nguồn năng lượng tái tạo; nâng cao khả năng bảo đảm an ninh mạng lưới điện và chất lượng dịch vụ điện. Tích cực phối hợp với các sở, ngành triển khai có hiệu quả đường dây 500kV Pleiku - Di Linh đoạn qua địa phận huyện Đam Rông, công trình Trạm 110kV Đam Rông; đường dây 22kV Lâm Hà - Đam Rông và đường dây 22kV Lăk (*Đăk Lăk*) - Đam Rông.

- Thực hiện tốt cơ chế đấu thầu, đấu giá trong đầu tư các dự án đầu tư năng lượng mới, năng lượng tái tạo; bảo đảm minh bạch trong mua bán điện.

3. Cơ cấu lại các ngành và khu vực tiêu thụ năng lượng song song với thực hiện chính sách về sử dụng năng lượng sạch, tiết kiệm và hiệu quả

- Rà soát lại các lĩnh vực sản xuất tiêu thụ năng lượng để giảm thiểu cường độ năng lượng. Khuyến khích đầu tư dự án công nghiệp tiêu thụ ít năng lượng và có hiệu quả về kinh tế - xã hội.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình quốc gia sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2020 - 2030. Khuyến khích các hộ, cơ sở tiêu thụ sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, nhất là trong công nghiệp, dịch vụ, du lịch, giao thông; sử dụng hệ thống điều khiển thông minh, đèn tiết kiệm năng lượng, pin mặt trời trong chiếu sáng đường phố công cộng; thúc đẩy phát triển các phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng sinh học phù hợp xu thế phát triển xanh.

4. Phát triển hạ tầng năng lượng bền vững, kết nối khu vực; nâng cao nội lực ngành công nghiệp chế tạo, dịch vụ phục vụ ngành năng lượng

- Uu tiên phát triển hạ tầng năng lượng bền vững; chú trọng phát triển và bảo vệ hệ thống đường dây 500kV đi qua địa bàn huyện Đam Rông, phát triển lưới điện

phân phối trung áp phù hợp với lưới điện 110kV, 22kV; bảo đảm chất lượng, nâng cao độ ổn định, an toàn, tin cậy cung cấp điện, giảm tổn thất điện năng; phát triển đồng bộ hạ tầng lưới điện phân phối nhằm tăng cường chất lượng dịch vụ cấp điện cho sinh hoạt, sản xuất kinh doanh. Thực hiện xã hội hóa tối đa trong đầu tư và khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, dịch vụ ngành năng lượng.

- Thúc đẩy nhanh chuyển đổi số trong ngành năng lượng trên địa bàn huyện, triển khai hiệu quả Chương trình quốc gia về phát triển hạ tầng năng lượng thông minh khi được ban hành; phối hợp tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu thực hiện thống kê năng lượng phục vụ công tác quản lý, điều hành hiệu quả ngành năng lượng.

5. Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực năng lượng; khuyến khích kinh tế tư nhân tham gia xã hội hóa phát triển năng lượng

- Tạo lập môi trường thuận lợi, minh bạch; công khai quy hoạch, danh mục các dự án đầu tư, xóa bỏ mọi rào cản để thu hút, khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư phát triển các dự án điện mặt trời, năng lượng sạch, tái tạo trên địa bàn huyện.

- Áp dụng mức ưu đãi cao nhất đối với các dự án đầu tư phát triển điện mặt trời, điện áp mái theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện, hỗ trợ nhà đầu tư trong nghiên cứu, lập hồ sơ dự án, giải phóng mặt bằng, giải quyết các thủ tục hành chính, giảm chi phí và thời gian thực hiện thủ tục đầu tư.

6. Đổi mới cơ chế, chính sách, phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, liên thông, hiện đại và hiệu quả, phù hợp với định hướng xã hội chủ nghĩa

- Phối hợp với các ban, ngành phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, liên thông, đảm bảo giá năng lượng minh bạch do thị trường quyết định.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách về đất đai, đèn bù giải phóng mặt bằng, sử dụng mặt nước, chống đầu cơ, trực lợi, lợi ích nhóm trong lĩnh vực năng lượng; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có dự án năng lượng xanh tiếp cận các nguồn vốn. Thực thi có hiệu quả chính sách thuế, khuyến khích sản xuất năng lượng sạch, tái tạo; thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo hướng xã hội hóa.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về phát triển năng lượng, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ, linh hoạt, nhằm đảm bảo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trật tự trên địa bàn huyện.

7. Phát triển khoa học - công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng

- Khuyến khích, thu hút doanh nghiệp năng lượng nghiên cứu, đầu tư và phát triển năng lượng trên địa bàn huyện. Từng bước áp dụng các biện pháp

khuyến khích và bắt buộc đổi mới công nghệ, thiết bị trong ngành năng lượng, trong đầu tư xây dựng phát triển năng lượng.

- Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ, đội ngũ cán bộ quản lý, theo dõi ngành năng lượng đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới, hội nhập quốc tế.

8. Thực thi chính sách bảo vệ môi trường ngành năng lượng gắn với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững

- Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát các đối tượng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn môi trường theo quy định của pháp luật. Thông tin tuyên truyền kịp thời và đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường trong ngành năng lượng.

- Khuyến khích phát triển công nghiệp môi trường gắn với ngành năng lượng; bảo đảm năng lực tự xử lý các nguồn thải trong các doanh nghiệp năng lượng.

9. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong phát triển ngành năng lượng

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng và cả hệ thống chính trị và nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành năng lượng. Các cấp ủy đảng và chính quyền từ huyện đến cơ sở cần xác định phát triển năng lượng quốc gia là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

- Thực hiện tốt trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp giữa các cấp các ngành, các cơ quan quản lý nhà nước trong phát triển năng lượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành và thực thi nghiêm túc các quy định pháp luật về năng lượng, về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân; mở rộng sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp, các đối tượng chịu tác động của chính sách vào quá trình xây dựng và giám sát thực hiện chiến lược, quy hoạch và chính sách phát triển năng lượng quốc gia, về việc đầu tư phát triển ngành năng lượng trên địa bàn huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng, ban hành các quy định, kế hoạch, cơ chế chính sách cụ thể để thực hiện kế hoạch này.

2. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 135-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này một cách có hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền sâu rộng nội dung kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân đối với chính sách phát triển năng lượng.

5. Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Lộc